

*Thanh Ba, ngày 06 tháng 4 năm 2022*

Số: **05/2022/QĐHG-HNGĐ**

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BA, TỈNH PHÚ THỌ**

Thẩm phán ra quyết định: Ông Trần Đình Xuân

Căn cứ hồ sơ vụ việc dân sự thụ lý số: 11/2022/TLHS-HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2022 giữa:

Người khởi kiện: Chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1996;

Nơi cư trú: Khu 2, thị trấn T, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Người bị kiện: Anh Vũ Văn C, sinh năm 1995;

Địa chỉ: Khu 3, xã H, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào các Điều 31, 32, 33, 34, 35 và Điều 36 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành, ngày 18 tháng 3 năm 2022,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các bên được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hoà giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc cơ quan tổ chức, cá nhân khác.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản ghi nhận kết quả hoà giải thành và các tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang, không có bên nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa:** Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Vũ Văn C.

**2. Công nhận kết quả hòa giải thành cụ thể như sau:**

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Vũ Văn C thoả thuận, thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung, tài sản chung, vay nợ chung và các vấn đề khác: Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Vũ Văn C xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Người khởi kiện, người bị kiện có quyền đề nghị; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

*Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Người khởi kiện, người bị kiện;
- VKSND huyện Thanh Ba;
- UBND xã H;
- CCTHADS huyện Thanh Ba;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Đình Xuân**

**Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:**

- (1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).
- (2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tùy theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.
- (3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.
- (4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).